

Một số tác động của xung đột Nga - Ukraine đối với nền kinh tế thế giới

NGUYỄN PHẠM HẢI HÀ^{1,*} & ĐOÀN ANH TÚ²

¹ Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM

² Trường Đại học Khánh Hòa

Nhận bài: 04/08/2022 - Duyệt đăng: 15/10/2022

(*) Liên hệ: hanph@uef.edu.vn; ĐT: 0916827809

Tóm tắt:

Sau khi cuộc xung đột Nga-Ukraine xảy ra, khiến nền kinh tế thế giới chịu nhiều sức ép, tác động rất lớn đến nền kinh tế thế giới: trong ngắn hạn các biện pháp trừng phạt của Mỹ và phương Tây không khuất phục được Nga, Mỹ và một số nước kiếm được lợi nhuận từ chính cuộc xung đột này; trong trung hạn thì châu Âu là bên chịu nhiều thiệt hại nặng nề về kinh tế, suy giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế; tác động lâu dài khiến nền kinh tế thế giới rơi vào lạm phát, đình trệ, các thể chế tài chính loay hoay trong việc điều hành, cơ cấu kinh tế thế giới thay đổi một lần nữa. Vì vậy, để đánh giá được tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine đối với nền kinh tế thế giới, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, dữ liệu thứ cấp được lấy từ các bài báo, nghiên cứu gần đây về sự kiện này.

Từ khóa: Xung đột Nga-Ukraine, kinh tế thế giới, mô hình kinh tế, toàn cầu hóa, lạm phát.

Abstract:

After the Russia-Ukraine conflict occurred, making the world economy to come under a lot of pressure, it had a huge impact on the world economy: in the short term, the sanctions of the United States and the West did not subdue Russia, the United States and a number of countries are profiting from this conflict; in the medium term, Europe is the party that suffers heavy economic losses and reduces competitiveness in international markets; in the long-term, the world economy fall into inflation, stagnation, financial institutions struggling to operate and the world economic structure changed again. Therefore, in order to assess the impact of the Russia-Ukraine conflict on the world economy, the author uses qualitative research methods, secondary data is taken from recent articles and research.

Keywords: Russia-Ukraine conflict, world economy, economic model, globalization, inflation.

1. Giới thiệu

Quy mô kinh tế của Nga và Ukraina chiếm khoảng 2% tổng giá trị thị trường toàn cầu, kim ngạch thương mại chiếm khoảng 2% tổng quy mô toàn cầu. Vai trò trực tiếp của hai nước đối với nền kinh tế thế giới là rất nhỏ bé. Tuy nhiên, vai trò của Nga và Ukraine với tư cách là những nhà cung cấp chính của

thị trường hàng hóa toàn cầu có tác động cốt yếu đến nền kinh tế thế giới. Hai nước cùng nhau sản xuất 10% lúa mì của thế giới, 12,6% lúa mạch, 15,3% ngô và gần 80% sản lượng dầu hướng dương; cùng nhau chiếm 33% xuất khẩu lúa mì toàn cầu, 20% ngô, phân bón và khí đốt tự nhiên, thương mại, dầu mỏ chiếm 11% kim ngạch thương mại; hai

nước cũng là nguồn cung cấp khí đặc biệt quan trọng như argon và neon để sản xuất chất bán dẫn và có trữ lượng uranium quan trọng. Nga sản xuất 10% lượng dầu mỏ của thế giới và cung cấp 40% lượng khí đốt tự nhiên của châu Âu. Nước này là nhà xuất khẩu ngũ cốc và phân bón lớn nhất thế giới, nhà sản xuất paladi và niken lớn, nhà xuất khẩu than và thép

lớn thứ ba, nhà xuất khẩu gỗ lớn thứ năm. Trước khi xảy ra xung đột Nga-Ukraine, do đại dịch Covid-19, thế giới đã phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng phức tạp gồm khủng hoảng nguồn cung sản phẩm, khó khăn trong giao thông vận tải và khủng hoảng tắc nghẽn cảng. Sau khi cuộc xung đột Nga-Ukraine xảy ra, các biện pháp trừng phạt và đáp trả của các bên tranh chấp đều gay gắt, đan xen và mạnh mẽ càng bóp chặt nguồn cung, đồng thời khiến nền kinh tế thế giới chịu nhiều sức ép. Do đó, cuộc xung đột Nga-Ukraine có tác động rất lớn đến nền kinh tế thế giới, có thể thấy giá năng lượng, giá lương thực tăng chóng mặt. Liên hợp quốc đã cảnh báo về một cuộc khủng hoảng năng lượng và lương thực toàn cầu. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng năng lượng và lương thực do cuộc xung đột Nga-Ukraine gây ra dường như chỉ mới bắt đầu, và liệu diễn biến tiếp theo có dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu, thay đổi cơ cấu kinh tế thế giới.

Vì vậy, để đánh giá được tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine đối với nền kinh tế thế giới, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, dữ liệu thứ cấp được lấy từ các bài báo, nghiên cứu gần đây về sự kiện này. Hơn nữa, về nghiên cứu định tính, theo nghĩa rộng, có nghĩa là “bất kỳ loại nghiên cứu nào đưa ra các phát hiện không phải bằng phương pháp thống kê hoặc các phương pháp định lượng khác” (Strauss và Corbin, 1990) thay vào đó loại nghiên cứu này đưa ra các phát hiện từ bối cảnh thế giới thực nơi

mà các “hiện tượng [mà họ] quan tâm phát triển một cách tự nhiên” (Patton, 2001). Nghiên cứu định lượng với “mục đích giải thích” trong khi nghiên cứu định tính lại có mục đích “tạo ra sự hiểu biết/thông hiểu” (Stenbacka, 2001). Vì vậy, khi đi vào nghiên cứu những tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine, mục đích tác giả phân tích xem trong thời gian ngắn hạn, trung hạn và giải hạn cuộc xung đột này tác động thế nào lên bức tranh kinh tế toàn cầu.

2. Nội dung

Năm 2021, chỉ số lạm phát của các nước phát triển như Mỹ và châu Âu sẽ tiếp tục tăng, và cả Cục Dự trữ Liên bang và Ngân hàng Trung ương châu Âu đã bắt đầu điều chỉnh các chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát. Cuộc khủng hoảng Nga-Ukraine đã khiến giá năng lượng tăng vọt, giá năng lượng tăng nhanh khiến lạm phát tăng nhanh hơn. Tuy nhiên, để đối phó với suy thoái kinh tế và dịch bệnh trong những năm trước, các ngân hàng trung ương của Mỹ và châu Âu đã áp dụng các chính sách tiền tệ nới lỏng rất quyết liệt, giải phóng thanh khoản khổng lồ và đẩy giá tài sản thị trường tài chính ở Mỹ và châu Âu lên cao. Sự co thắt khẩn cấp về thanh khoản hiện nay có thể dẫn đến sự bùng nổ của bong bóng tài chính, dẫn đến một cuộc khủng hoảng tài chính lớn và suy thoái kinh tế. Những khó khăn về tài chính của các nước phát triển như Mỹ và châu Âu, nợ chính phủ gia tăng và việc điều chỉnh chính sách tiền tệ đã đến tình thế tiến thoái lưỡng nan, và một cuộc khủng hoảng toàn cầu sắp xảy ra.

2.1. Tác động ngắn hạn của cuộc xung đột Nga-Ukraine

Các biện pháp trừng phạt của Mỹ và phương Tây không khuất phục được Nga, Mỹ và một số nước kiếm được lợi nhuận từ chính cuộc xung đột này.

Nga là nền kinh tế lớn thứ 11 thế giới và 1/6 nhà cung cấp hàng hóa số lượng lớn. Mỹ và phương Tây đã tung ra các biện pháp trừng phạt kinh tế toàn diện và bừa bãi nhằm loại trừ các nền kinh tế có quy mô này khỏi hệ thống thương mại chưa có tiền lệ trong thời đại này. Nhưng đã có một mối quan hệ hợp tác năng lượng lâu dài giữa châu Âu và Nga, Nga là nhà cung cấp năng lượng lớn nhất của châu Âu. Theo số liệu chính thức của EU, EU phụ thuộc vào Nga với khoảng 45% lượng than nhập khẩu, 45% lượng khí đốt tự nhiên và 25% lượng dầu nhập khẩu. Nhập khẩu khí đốt tự nhiên của Đức từ Nga chiếm hơn 50%, trong khi nhập khẩu khí đốt tự nhiên của Áo từ Nga chiếm 80%. Mỹ đã nghiên cứu ngầm về điều này, thỉnh thoảng đã chặn các đường ống dẫn khí đốt của Nga đến Đức bằng cách can thiệp vào Ukraine, Ba Lan và các nước Baltic. Để tránh những rắc rối này, Nga và Đức đã quyết định xây dựng một đường ống dẫn tàu ngầm qua Biển Baltic. Nord Stream 2 là đường ống dẫn khí đốt thứ hai như vậy để tránh những rắc rối mà Mỹ có thể tạo ra. Đức cũng muốn kiếm thêm một khoản lợi nhuận khác bằng cách biến mình thành trung tâm khí đốt của Nga sang châu Âu. Đức đã giảm việc nhập khẩu khí đốt tự nhiên từ Nga và chỉ có thể nhập khẩu khí đốt này từ Mỹ. Đức đã có kế hoạch xây dựng

một nhà ga LNG mới. Đặc biệt, ngành công nghiệp khí đá phiến của Mỹ đang dư thừa công suất và cần khẩn cấp tìm thị trường mới, xung đột quân sự Ukraine-Nga đã cứu ngành công nghiệp khí đá phiến của Mỹ. Xung đột quân sự Nga-Ukraine đã khiến một lượng lớn vốn từ Nga và Ukraine tháo chạy khỏi Mỹ là điểm đến ưa thích, mang lại tính thanh khoản cao hơn cho thị trường tài chính Mỹ. Một lượng lớn vốn quốc tế khác ở các nước châu Âu cũng đổ về Mỹ vì lo ngại châu Âu trở thành nơi không an toàn.

Sau khi quân đội Nga “xâm lược” Ukraine, Mỹ và Liên minh châu Âu (EU) đã tung ra 7 lần trừng phạt kinh tế cứng rắn đối với Nga, cấm các ngân hàng Nga sử dụng hệ thống thanh toán quốc tế SWIFT, trừng phạt các công ty và cá nhân Nga, v.v.. Cả EU và Mỹ đều thực hiện các biện pháp đóng cửa không phận của họ đối với Nga, cấm các máy bay thuộc sở hữu của Nga, do Nga đăng ký hoặc do Nga kiểm soát bay qua không phận EU hoặc hạ cánh xuống EU. Mỹ và châu Âu cũng đã tăng cường lệnh cấm vận xuất khẩu đối với các sản phẩm công nghiệp của Nga, bao gồm các thành phần chính như chip, vốn bị cấm xuất khẩu sang Nga.

Mặc dù các lệnh trừng phạt của Mỹ, châu Âu, Israel và Nga đã gây thiệt hại lớn cho nền kinh tế Nga, nhưng chúng không thể khuất phục nước Nga. Ngược lại, các biện pháp đối phó mà Nga thực hiện đã tác động đáng kể đến lạm phát ở châu Âu và Mỹ. Trong những năm trước, Nga đã bắt đầu giảm đáng kể dự trữ đô la và tăng cường dần xếp phi đô la với các đối tác thương mại khác

nên các biện pháp trừng phạt tài chính đã không khiến Nga rơi vào khủng hoảng kinh tế do thiếu hụt đô la. Ngoài ra, Nga bất ngờ buộc các nước không thân thiện với Nga phải giải quyết các giao dịch năng lượng bằng đồng rúp, buộc nhiều nước châu Âu phải ra thị trường mua đồng rúp. Một mặt, tỷ giá hối đoái của đồng rúp bị đẩy lên cao, bù đắp cho tổn thất do tỷ giá đồng rúp mất giá mạnh vào đầu chiến tranh, mặt khác khiến các nước châu Âu vi phạm các quy tắc của các biện pháp trừng phạt tương đương với việc tự sát vào mặt mình. Nga là một trong những nước xuất khẩu dầu và khí đốt lớn trên thị trường quốc tế. Nga đã hạ giá xuất khẩu sang các nước khác. Cuộc khủng hoảng năng lượng đã đẩy giá dầu khí và tăng thu nhập ngoại hối của Nga. Chính phủ Nga có thêm nguồn thu tài chính và khả năng can thiệp quân sự của Nga về cơ bản không bị ảnh hưởng.

Trên thực tế, các biện pháp trừng phạt tài chính của châu Âu và Mỹ đối với Nga cũng là một con dao hai lưỡi. Nếu Nga vỡ nợ do các lệnh trừng phạt tài chính, một số lượng lớn các công ty tài chính phương Tây sẽ bị lôi kéo và họ cũng sẽ phá sản. Cuộc khủng hoảng nợ quốc gia của Nga vào năm 1998 cuối cùng đã dẫn đến sự sụp đổ của “Cơ quan quản lý vốn dài hạn” ở Mỹ. Lần này, nếu các biện pháp trừng phạt tài chính của Mỹ và châu Âu đối với Nga quá nặng, nhiều công ty tài chính ở châu Âu và Mỹ sẽ bị liên lụy và phá sản. Thị trường tài chính ở Mỹ và châu Âu vốn đã đầy xáo trộn do sự thay đổi chính sách của các ngân hàng trung ương.

Sau khi cuộc xung đột xảy ra, Mỹ đã đe dọa và buộc các nước khác phải “xếp hàng” với Mỹ và trừng phạt Nga. Tuy nhiên, Ấn Độ, Trung Quốc và các nước đang phát triển rộng lớn ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh không hợp tác với Mỹ. Nga là nước xuất khẩu ngũ cốc quan trọng trên thế giới, Trung Đông và các khu vực khác có nhu cầu nhập khẩu ngũ cốc của Nga rất lớn. Nếu các quốc gia này hợp tác với Mỹ, nó sẽ dẫn đến nạn đói và bất ổn xã hội ở chính quốc gia của họ.

Xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine trước mắt khiến Mỹ trở thành người hưởng lợi lớn nhất, và ngành năng lượng và công nghiệp quân sự của Mỹ đã lợi dụng cuộc xung đột này để kiếm nhiều tiền, cho Ukraine vay tiền để cung cấp vũ khí cho nước này, và Ukraine sẽ phải trả nợ trong tương lai. Tuy nhiên, tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng đối với Mỹ trong trung và dài hạn ngày càng mở rộng. Mỹ đã tịch thu và đóng băng tài sản của ngân hàng trung ương Nga và các cá nhân, đồng thời xóa bỏ việc bảo vệ quyền sở hữu tư nhân. Trong tương lai, các quốc gia khác sẽ suy nghĩ kỹ về việc đầu tư vào Mỹ. Hơn nữa, những lời đe dọa của Mỹ đã không thuyết phục được các nước đang phát triển khác rằng Mỹ đang mất uy tín quốc tế. Nếu Mỹ tiếp tục tung ra “các biện pháp trừng phạt thứ cấp” đối với các quốc gia khác không trừng phạt Nga, nó sẽ dẫn đến việc tái tổ chức nhanh chóng chuỗi công nghiệp toàn cầu, điều này không chỉ dẫn đến khủng hoảng ở một số lượng lớn các nền kinh tế mới nổi, mà

còn dẫn đến đến khủng hoảng tài chính ở các nước phát triển, sẽ gây ra toàn cầu Khủng hoảng kinh tế nổ ra sớm.

2.2. Tác động trung hạn của cuộc xung đột Nga-Ukraine

Châu Âu là bên chịu nhiều thiệt hại nặng nề về kinh tế, suy giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Sau khi cuộc xung đột xảy ra, Hội đồng châu Âu và Nghị viện châu Âu đã thông qua nhiều văn bản chính thức. Một mặt, EU ủng hộ Ukraine trong cuộc chiến với Nga, EU đã gửi một lượng hỗ trợ ổn định cho Ukraine, hy vọng rằng Ukraine có thể duy trì nó; mặt khác, EU lên án và trừng phạt nghiêm khắc Nga, đồng thời chuẩn bị cắt giảm giao dịch năng lượng với Nga theo từng giai đoạn và cuối cùng là đình chỉ hoàn toàn hợp tác năng lượng với Nga từ năm 2027 đến năm 2030. Nếu như xung đột giữa Nga và Ukraine kéo dài, EU có thể trở thành “nạn nhân” lớn nhất, bởi vì:

Thứ nhất, EU sẽ mất lợi thế về năng lượng giá rẻ. Mỗi quan hệ hợp tác năng lượng giữa châu Âu và Nga có thể bắt nguồn từ thời Liên Xô. Sau khi Liên Xô tan rã, mỗi quan hệ hợp tác năng lượng giữa Nga và châu Âu đã trở nên gần gũi hơn. Nguồn cung cấp khí đốt tự nhiên và dầu mỏ rẻ và ổn định do Nga cung cấp cho châu Âu đã đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo vệ khả năng cạnh tranh toàn cầu của EU. Đặc biệt, phần lớn khí đốt tự nhiên hợp tác giữa Nga và châu Âu được vận chuyển thông qua các đường ống. Cả Nga và châu Âu đều đầu tư xây dựng các đường ống dẫn khí đốt tự nhiên, và một

số công ty châu Âu là “bên liên quan” trong các đường ống này. Nếu giao dịch của các đường ống dẫn khí đốt tự nhiên này bị gián đoạn, châu Âu sẽ phải gánh chịu hậu quả rất nghiêm trọng. EU đang chuẩn bị tăng nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng từ Mỹ và Trung Đông để thay thế khí đốt tự nhiên của Nga. Tuy nhiên, giá khí đốt tự nhiên hóa lỏng ở Mỹ đã cao hơn Nga, và chi phí vận chuyển khí đốt tự nhiên hóa lỏng cao hơn nhiều so với chi phí vận chuyển đường ống dẫn khí đốt tự nhiên ở Nga. Trong tương lai, EU sẽ giảm rất nhiều khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế do chi phí năng lượng tăng. Kết hợp lại, những chi phí này sẽ làm tăng vọt giá khí đốt tự nhiên trong tương lai ở châu Âu, sẽ đắt gấp 3 đến 5 lần giá khí đốt tự nhiên địa phương ở Mỹ. Chưa kể, tương lai nguồn cung cấp khí đốt của châu Âu phụ thuộc vào Mỹ, người có uy tín không hơn Nga.

Cùng với đó, Mỹ và châu Âu đều tham gia vào quá trình “tái công nghiệp hóa” và có mối quan hệ cạnh tranh nhất định với nhau. Nếu nguồn cung cấp năng lượng của châu Âu phụ thuộc vào Mỹ, giá năng lượng đắt hơn Mỹ vài lần, thì chi phí sản xuất ở châu Âu sẽ cao hơn nhiều so với Mỹ, các sản phẩm do châu Âu sản xuất sẽ không thể cạnh tranh được với các sản phẩm sản xuất trên thị trường quốc tế.

Thứ hai, châu Âu sẽ mất danh tiếng là nơi đầu tư an toàn. Hợp tác năng lượng EU-Nga bị gián đoạn, các nước EU tiếp tục gửi vũ khí tới Ukraine để tạo bức tường lớn ngăn chặn Nga. Bức màn của Chiến tranh Lạnh mới

ở châu Âu lại hạ xuống, khiến châu Âu trở nên bất ổn. Cuộc chạy đua vũ trang, kết hợp với tất cả các loại xích mích nhỏ, sẽ khiến các nhà đầu tư quốc tế tránh xa châu Âu.

Trên thực tế, từ đầu cuộc chiến Nga-Ukraine, vốn từ châu Âu bắt đầu chảy ra ngoài, chủ yếu là sang Mỹ. Nhìn vào những thay đổi trong tỷ giá hối đoái giữa đô la Mỹ và đồng euro, bạn có thể thấy xu hướng của dòng vốn. châu Âu đã thu hút đầu tư từ nhiều quốc gia, đầu tư của Trung Quốc vào châu Âu đã tăng trưởng nhanh chóng trong vài năm qua, thậm chí còn khiến các tổ chức EU lo ngại. Tuy nhiên, trong đợt trừng phạt Nga lần này, việc các thể chế EU và Nghị viện châu Âu lên tiếng yêu cầu tịch thu tài sản của Nga ngày càng gia tăng đã khiến các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các nhà đầu tư Trung Quốc đầy e ngại.

Thứ ba, châu Âu sẽ rơi vào kỷ nguyên xã hội bất ổn. Kể từ “Mùa xuân Ả Rập” năm 2010, châu Âu đã bị ảnh hưởng bởi dòng người tị nạn. Người tị nạn đổ về châu Âu từ châu Phi và châu Á đã gây ra nhiều vấn đề khác nhau về an ninh công cộng, phát triển kinh tế và xung đột của các nền văn minh trong xã hội châu Âu. Chiến tranh Nga-Ukraine đã khiến hàng triệu người Ukraine đổ về châu Âu, làm sao châu Âu có thể “giúp đỡ” được hết những người tị nạn này? Mặc dù các phương tiện truyền thông chính thống ở châu Âu muốn hạ thấp tác động của cuộc khủng hoảng người tị nạn Ukraine đối với châu Âu, vẫn ca ngợi sự hòa nhập sắc tộc, nhưng thông tin về phụ nữ Ukraine bị bắt cóc và

bán bởi các nhóm mại dâm khiến người ta lo ngại rằng dòng người tị nạn này sẽ dẫn đến đến xung đột xã hội nhiều hơn nữa trong tương lai. Trong khi đó, những năm gần đây, tăng trưởng kinh tế ở châu Âu về cơ bản bị đình trệ, tình trạng thất nghiệp ở thanh niên nghiêm trọng, người nhập cư và người tị nạn muốn tồn tại đã chấp nhận những công việc có điều kiện khắc nghiệt hơn và mức lương thấp hơn. Ngoài ra, để tái định cư người tị nạn, chi tiêu tài chính của các nước EU đã tăng lên rất nhiều. Sự khác biệt giữa các quốc gia thành viên EU về cách tái định cư người tị nạn đã rất lớn và sự khác biệt sẽ chỉ tiếp tục gia tăng trong tương lai.

Vấn đề tài khóa là một vấn đề nan giải đối với EU kể từ cuộc khủng hoảng nợ quốc gia vừa qua. Dịch bệnh đã làm cho các thành viên EU rơi vào cuộc khủng hoảng nợ gốc ngày càng trầm trọng. Các thành viên EU là những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch bệnh Covid-19, nên nhà nước của các nước này buộc phải tăng chi tiêu tài chính để giải quyết mọi vấn đề, sau đó lại phải vắt kiệt tiền để trả nợ bằng cách thắt chặt tài chính. May mắn thay, EU đã phát hành một trái phiếu đặc biệt vào năm 2020, thúc đẩy hội nhập tài chính của EU, lần đầu tiên sử dụng tiền của EU để giải tỏa khó khăn của các nước thành viên. Tuy nhiên, nợ của nhiều nước thành viên EU vẫn bấp bênh. Trong tương lai, nếu Ngân hàng Trung ương châu Âu từ bỏ chính sách tiền tệ cực kỳ lỏng lẻo do tỷ lệ lạm phát tăng nhanh và chuyển sang thắt chặt chính sách tiền tệ như Cục Dự trữ Liên bang Mỹ,

thì việc tăng lãi suất nợ ở nhiều quốc gia sẽ bẻ gãy hệ thống tài chính hiện nay.

2.3. Tác động lâu dài của cuộc xung đột Nga-Ukraine

Nền kinh tế thế giới rơi vào lạm phát, đình trệ, các thể chế tài chính loay hoay trong việc điều hành, cơ cấu kinh tế thế giới thay đổi một lần nữa.

Mỹ và châu Âu đã áp đặt các biện pháp trừng phạt tài chính đối với Nga, đẩy các ngân hàng Nga ra khỏi hệ thống dàn xếp quốc tế SWIFT. Nga đã chống trả quyết liệt, yêu cầu các nước không thân thiện mua năng lượng của Nga bằng đồng rúp, hầu hết các nước châu Âu không có lựa chọn nào khác ngoài việc thừa nhận điều đó, và những nước còn lại đang cố gắng đi đường vòng, nhưng họ không thể chống lại quyết định của Nga. Nhu cầu đồng rúp tăng ngay lập tức trên thị trường quốc tế, tỷ giá đồng rúp từng mất kiểm soát đã nhanh chóng lấy lại vị thế đã mất. Cuộc đấu tranh tài chính giữa phương Tây và Nga này đã khiến người ta phải xem xét lại nhận thức của mình về tiền tệ. Quyền bá chủ của đồng USD và địa vị cao quý của đồng euro có thể không lớn đến thế, và thậm chí có thể chỉ là “những con hổ giấy”.

Sau khi Mỹ và châu Âu áp đặt các lệnh trừng phạt đối với Nga, Ấn Độ đã tăng cường nhập khẩu dầu từ Nga. Thương mại song phương giữa Ấn Độ và Nga được thanh toán bằng đồng rúp của Nga và đồng rupee của Ấn Độ, hoàn toàn không cần đến đô la hoặc euro. Một số quốc gia bị Mỹ trừng phạt đã chọn loại trừ đồng đô la trong thương mại quốc tế, một số loại tiền tệ giao dịch quốc

tế dựa trên các đối tượng vật chất đã xuất hiện. Với sự gia tăng của các loại tiền điện tử khác nhau, việc thiết lập các phương thức thanh toán mới giữa các loại tiền tệ khác nhau trở nên ít khó khăn hơn và việc tìm kiếm một hệ thống quốc tế để thay thế đồng đô la và đồng euro sẽ trở thành một xu hướng mới trong nền kinh tế thế giới. Mỹ lạm dụng hệ thống SWIFT để trừng phạt các quốc gia mà họ không thích, nhưng với xu hướng hiện nay, một số nước như Nga, Trung Quốc, Ấn Độ... sẽ thiết lập một hệ thống thanh toán quốc tế mới dựa trên blockchain, trong khi đồng đô la và đồng euro nằm trong hệ thống thanh toán quốc tế, vị thế chắc chắn sẽ bị lung lay. Khi sự hợp tác kinh tế của các quốc gia khác nhau không còn dựa vào đồng đô la Mỹ và đồng euro, một lượng lớn vốn đô la Mỹ và đồng euro sẽ chảy ngược lại Mỹ và châu Âu, điều này chắc chắn sẽ đẩy lạm phát cục bộ lên cao và khiến các nền kinh tế này rơi vào cảnh lạm phát đình trệ. Đặc biệt, tỷ lệ nợ trên GDP của Mỹ vẫn tiếp tục tăng. Mỹ với GDP 23 nghìn tỷ đô la Mỹ đã phát hành 30 nghìn tỷ khoản nợ quốc gia, và tỷ lệ nợ / GDP đã lên tới hơn 130%. Cục Dự trữ Liên bang đã phải tăng lãi suất do tỷ lệ lạm phát ở Mỹ tăng quá nhanh. Vài năm trước, Cục Dự trữ Liên bang đã thực hiện lãi suất bằng 0, lãi suất trái phiếu chính phủ ở mức thấp và tài chính của chính phủ Mỹ không quá eo hẹp. Trong tương lai, lãi suất nợ quốc gia sẽ tăng lên, tình hình tài chính của chính phủ Mỹ sẽ xấu đi và việc chính phủ Mỹ phải dùng đến lạm phát để bù đắp khoản nợ thực tế của mình sẽ tăng lên theo

cấp số nhân, cùng với sự mất giá của đồng đô la là không thể tránh khỏi. Vào thời điểm đó, các nhà đầu tư quốc tế sẽ xem xét lại nên nắm giữ đồng tiền nào có lợi cho mình nhất. Do đó, khoản nợ chính phủ không bền vững của các nền kinh tế phát triển như Mỹ và châu Âu, chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương đang ở thế tiến thoái lưỡng nan, và lạm phát đình trệ có thể trở thành cơn ác mộng đối với các nước phương Tây.

Hơn nữa, để “cô lập Trung Quốc và Nga”, Mỹ sẽ rút khỏi toàn cầu hóa kinh tế mà họ chủ trương ban đầu ở một mức độ nhất định, dùng ý chí chính trị để “đàn áp” các quy luật thị trường và cố gắng xây dựng lại một chuỗi công nghiệp mới, các hệ sinh thái do mình dẫn dắt. Tuy nhiên, điều này đánh giá thấp chi phí và thời gian xây dựng lại dây chuyền công nghiệp. Những nỗ lực “phi toàn cầu hóa” như vậy có thể chỉ làm giảm hiệu quả của các nền kinh tế của Mỹ và châu Âu, thu nhập của các tập đoàn đa quốc gia ở Mỹ và châu Âu và gây nên sự hỗn loạn thường xuyên hơn của thị trường tài chính.

Các nước phương Tây cho rằng miễn là họ làm chủ được thiết kế, công nghệ cao cấp của ngành sản xuất, sau đó dựa vào các lợi thế của lĩnh vực tài chính như đồng tiền mạnh và thị trường tài chính khổng lồ, họ luôn có thể ở cấp cao của chuỗi cung ứng, mà không cần lo lắng về sự trỗi dậy và cạnh tranh của những nền kinh tế mới nổi. Nhưng thực tế nghiệt ngã trong đại dịch Covid-19 đã chỉ ra rằng: chuỗi công nghiệp phức hợp bao gồm các lĩnh vực sản xuất công nghiệp khác nhau. Ở các nước phát triển

chỉ còn sản xuất công nghệ cao cấp, trước tình hình dịch bệnh, ngay cả khẩu trang, quần áo bảo hộ cũng không cung cấp được, xã hội sẽ xảy ra khủng hoảng lớn. Trong tương lai, họ sẽ thấy rằng ngày càng có nhiều nước đang phát triển cần mọi hình thức đầu tư và hỗ trợ cho quá trình công nghiệp hóa ban đầu, hơn là ngành sản xuất cao cấp của các nước phát triển. Vì do khủng hoảng về lương thực, khí đốt và sự rình rập của dịch bệnh, cũng như sự bấp bênh của nền kinh tế thế giới hiện nay, con người hơn lúc nào hết lại phải quay về với việc nhận thức rõ ràng hơn các nhu cầu chính yếu của mình trong thế giới hiện đại ngày nay. Qua đó, định hình chuỗi công nghiệp phức hợp, chuỗi cung ứng cũng như cơ cấu kinh tế thế giới thời gian sắp tới.

3. Kết luận

Cuộc xung đột Nga - Ukraine đã đưa nền kinh tế thế giới bước vào kỷ nguyên mà giá năng lượng và giá lương thực tăng cao. Trong tương lai, có thể cuộc xung đột sẽ không dừng lại, nhưng toàn cầu hóa kinh tế sẽ dừng lại do nhiều cân nhắc địa chính trị khác nhau, chi phí sản xuất toàn cầu sẽ tăng lên và tăng trưởng về cơ bản sẽ trì trệ. Hơn nữa, cuộc xung đột này dẫn đến những tác động to lớn đối với nền kinh tế toàn cầu: trong ngắn hạn các biện pháp trừng phạt của Mỹ và phương Tây không khuất phục được Nga, Mỹ và một số nước kiếm được lợi nhuận từ chính cuộc xung đột này; trong trung hạn thì châu Âu là bên chịu nhiều thiệt hại nặng nề về kinh tế, suy giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế; tác động lâu dài khiến nền kinh tế thế giới rơi vào lạm phát, đình trệ, các thể

chế tài chính loay hoay trong việc điều hành, cơ cấu kinh tế thế giới thay đổi một lần nữa ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- An Huy. (2022). *Ảnh hưởng từ chiến tranh Nga - Ukraine: nhiều nước ngập nghe khủng hoảng nợ*. <https://vneconomy.vn/anh-huong-tu-chien-tranh-nga-ukraine-nhieu-nuoc-ngap-nghe-khung-hoang-no.htm>, truy cập ngày 6/7/2022
- Bùi Ngọc Sơn. (2022). *Trật tự kinh tế thế giới mới: Cục diện hậu chiến sự Nga - Ukraine*. <https://diendandoanhnghiep.vn/trat-tu-kinh-te-the-gioi-moi-ky-ii-cuc-dien-hau-chien-su-nga-ukraine-226586.html>, truy cập ngày 12/7/2022.
- H.Thùy. (2022). *Xung đột Nga - Ukraine: Những hệ lụy khôn lường đối với nền kinh tế toàn cầu*. <https://www.vietnamplus.vn/xung-dot-nga-ukraine-nhung-he-luy-khon-luong-voi-kinh-te-toan-cau/793827.vnp>, truy cập ngày 11/7/2021.
- Ngọc Diệp. (2022). *Thế giới trước bài toán kinh tế từ cuộc chiến Nga - Ukraine*. <https://kinhtedothi.vn/the-gioi-truoc-bai-toan-kinh-te-tu-cuoc-chien-nga-ukraine.html>, truy cập ngày 17/7/2022.
- Nguyễn Bích Lâm. (2022). *Tác động của khủng hoảng Nga - Ukraine đến kinh tế thế giới và Việt Nam*. *Kinh tế và dự báo online*. <https://kinhtevadubao.vn/tac-dong-cua-khung-hoang-nga-ucraina-den-kinh-te-the-gioi-va-viet-nam-22084.html>, truy cập ngày 11/7/2021.
- Nguyễn Đình Thiện. (2022). *Bức tranh kinh tế thế giới nhìn từ xung đột Nga - Ukraina*, <http://hvtcand.edu.vn/nghien-cuu-quoc-te/buc-tranh-kinh-te-the-gioi-nhin-tu-xung-dot-quan-su-nga-ukraine-3989>, truy cập ngày 15/7/2022.
- Trần Quốc Hùng. (2022). *Ảnh hưởng của cuộc chiến Nga-Ukraine đến kinh tế thế giới và Việt Nam*. *Kinh tế Sài Gòn online*. <https://thesaigontimes.vn/anh-huong-cua-cuoc-chien-nga-ukraine-den-kinh-te-the-gioi-va-viet-nam/>, truy cập ngày 10/7/2022
- Vũ Xuân Thanh. (2022). *Kinh tế thế giới trước tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine*. *Tạp chí Ngân hàng*. <https://tapchinganhang.gov.vn/kinh-te-the-gioi-truoc-tac-dong-cua-xung-dot-quan-su-nga-ukraine.htm>, truy cập ngày 8/7/2022